**MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN HỘ KINH DOANH**

**Nguyễn Như Chính[[1]](#footnote-1)**

**A. Mở đầu**

Trong một xã hội cổ truyền phương đông “trọng nông, ức thương” ở Việt Nam, thương nhân không hợp thành một đẳng cấp được xã hội tôn trọng. Các giao dịch thương mại đương nhiên diễn ra rất sớm, nhưng về cơ bản, chỉ là “nghề phụ, tiểu thủ công nghiệp” lúc nông nhàn.

Mặc dù vậy, cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, ở miền Nam đã có những đại điền chủ với ruộng đất “thẳng cánh cò bay” như Huyện Sĩ, như Tổng Đốc Phương… [[2]](#footnote-2) dưới thời Pháp thuộc đã có những hiệu buôn lớn. Trong những thập niên sau đó, một số doanh nhân người Việt tiếp tục thành công trong những ngành kỹ nghệ mà trước đây chỉ có người “Tây” độc chiếm[[3]](#footnote-3).

Ở miền Bắc, trong khoảng thời gian từ năm 1954 đến 1958, tư bản tư doanh và cá thể đóng vai trò lớn về hồi phục kinh tế, nhưng vai trò của họ chỉ được khai thác trong một thời gian ngắn[[4]](#footnote-4). Năm 1958, miền Bắc tiến hành “cải tạo xã hội chủ nghĩa”, các nhà tư sản Việt Nam được giao nhà máy, cơ sở kinh doanh cho Nhà nước. Hiến pháp 1959, nền kinh tế được lãnh đạo hoạt động theo một kế hoạch thống nhất, Kinh tế quốc doanh thuộc hình thức sở hữu của toàn dân, giữ vai trò lãnh đạo trong nền kinh tế quốc dân và được Nhà nước bảo đảm phát triển ưu tiên...[[5]](#footnote-5) Ở miền Nam, sau năm 1975, những thương hiệu một thời nổi tiếng cũng lần lượt biến mất[[6]](#footnote-6). Tới trước 1986, những hộ kinh doanh nhỏ, lẻ tồn tại dưới hình thức tổ chức tiểu sản xuất hàng hóa, nhưng đóng góp khiêm tốn trong nền kinh tế.

Từ sau năm 1986, với “đổi mới”, “cải cách”, Việt Nam thực hiện chính sách phát triển kinh tế nhiều thành phần, tuy nhiên đến năm 1990, những đạo luật đầu tiên về công ty mới ban hành, do vậy, Hộ kinh doanh đã làm tròn vai trò cầu nối trong giai đoạn này.

Trước 1990, hộ kinh doanh tồn tại dưới hình thức hộ cá thể và hộ tiểu thủ công nghiệp[[7]](#footnote-7). Từ năm 1990 tới 1999, hộ kinh doanh tồn tại dưới hình thức người kinh doanh (gồm cá nhân, nhóm kinh doanh dưới vốn pháp định)[[8]](#footnote-8).

Trong giai đoạn từ 1999 đến 2005, Hộ kinh doanh tồn tại dưới tên gọi hộ kinh doanh cá thể và hiện nay được gọi là Hộ kinh doanh. Bên cạnh việc đổi tên gọi hộ kinh doanh trong thời kỳ này, nhiều cơ chế, chính sách đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc phát triển hộ kinh doanh.

Như vậy, có thể thấy, những tư duy về làm ăn lớn của người Việt đã có, nhưng với những biến đổi của thời cuộc, tới giai đoạn gần đây, những tư duy đó mới được cổ vũ. Chính vì vậy, với văn hóa kinh doanh nhỏ lẻ, tầm nhìn hạn hẹp, tư duy ngắn hạn của phương đông, mô hình hộ kinh doanh lại phù hợp với nguyện vọng của đa số người Việt - những người kiếm thêm thu nhập hoặc lấy công làm lãi hàng ngày với những hàng, quán nhỏ, “buôn thúng, bán mẹt” thậm chí không cần đăng ký, kê khai.

**B. Một vài góp ý**

*(i) Luật Doanh nghiệp chưa làm rõ được ranh giới giữa doanh nghiệp và hộ kinh doanh.*

Với quy định Hộ kinh doanh có sử dụng từ mười lao động trở lên phải đăng ký thành lập doanh nghiệp[[9]](#footnote-9) như hiện nay là hoàn toàn khó kiểm soát cũng như không có chế tài. Ngoài ra, như phân tích ở trên, trong điều kiện hiện nay, với “nền kinh tế xe máy”[[10]](#footnote-10), các cửa hàng, cửa hiệu mặt phố với số vốn đầu tư nhỏ, doanh thu ít thì mô hình kinh doanh “nhỏ hơn doanh nghiệp” rất phù hợp. Các ông, bà chủ không muốn và không có nhu cầu tổ chức hoạt động kinh doanh lớn hơn, việc bắt buộc họ phải hoạt động dưới quy mô doanh nghiệp là không hợp lý[[11]](#footnote-11). Một số quốc gia gọi những đối tượng này (hộ kinh doanh) là “thương nhân không đầy đủ”[[12]](#footnote-12)

Do đó, biện pháp hợp lý là phải hoàn thiện hệ thống pháp luật thương mại, bổ sung thêm những quy định về hộ kinh doanh liên quan tới kiểm soát tài chính, doanh thu chứ không phải số lượng người lao động.

*(ii) Về kiểm soát tài chính*

Cần phải thực hiện đơn giản về chính sách thuế, thủ tục khai nộp thuế để người nộp thuế tự tính tự khai và tự nộp được thuế, minh bạch việc xác định doanh thu khoán và số thuế khoán phải nộp với sự tham gia của các cấp, ngành trong Hội đồng tư vấn thuế xã phường và sự tham gia giám sát của người dân, từ đó giảm thiểu tối đa tình trạng “thông đồng, thỏa thuận” về mức thuế phải nộp bằng cách hoàn thiện quy trình quản lý thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán theo hướng xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về doanh thu khoán và mức thuế khoán trên địa bàn theo các chỉ tiêu kinh doanh.

Khi kiểm soát tốt các vấn đề về tài chính, sẽ có những căn cứ cụ thể về doanh thu, lĩnh vực hoạt động, để yêu cầu các hộ kinh doanh chuyển đổi hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

*(iii) Đơn giản thủ tục chuyển đổi Hộ kinh doanh*

Đã có nhiều góp ý về chuyển đổi Hộ kinh doanh sang hoạt động dưới mô hình doanh nghiệp tư nhân cũng như các loại hình công ty theo nhu cầu và điều kiện. Để thực hiện tốt những điều đó, cần phải có cơ chế hỗ trợ trong việc chuyển đổi như miễn, giảm chi phí, thực hiện đơn giản, gọn nhẹ…

Tuy nhiên, thực tế nhiều hộ kinh doanh hiện nay lại cảm thấy vướng khó khắn nhất lại là về tên gọi sau khi chuyển đổi. Hàng chục năm họ hoạt động dưới tên gọi cửa hàng chú Ba – chuyên thịt cày, bia hơi Năm râu, giờ chuyển đổi lên doanh nghiệp thì không biết đặt tên ra sao, có được giữ lại tên gọi cũ hay không? Tên doanh nghiệp, tên thương mại, biển hiệu kinh doanh là những vấn đề rắc rối với họ.

*(iv) Về tên gọi của Hộ kinh doanh*

Theo quy định hiện hành, một cá nhân làm chủ - hộ kinh doanh, một nhóm người làm chủ - hộ kinh doanh và một gia đình làm chủ - cũng gọi là hộ kinh doanh là không hợp lý.

Có thể hiểu, khi quy định sử dụng chung tên gọi như vậy là dễ dàng cho quản lý nhà nước đối với nhóm thương nhân không đầy đủ này. Nhưng thực tế sử dụng chung tên gọi đã làm khó cho nhiều hoạt động của hộ kinh doanh cũng như nhiều chủ thể khác[[13]](#footnote-13). Vấn đề này cũng tương tự như tên gọi “doanh nghiệp tư nhân” theo Luật Doanh nghiệp.

Vấn đề đặt ra là sau khi có những biện pháp về tài chính, các căn cứ chính xác để chuyển đổi hộ kinh sang mô hình doanh nghiệp, thừa nhận sự tồn tại hợp lý của mô hình kinh doanh nhỏ này, thì lựa chọn tên gọi phù hợp nào thương nhân không đầy đủ - hộ kinh doanh hiện nay? Pháp luật Anh sử dụng khái niệm “Thương nhân đơn lẻ (sole trader)” để chỉ một người tiến hành kinh doanh với tài khoản của mình; tự lựa chọn nơi thích hợp để hoạt động; có hoặc không có sự trợ giúp của người làm công trong kinh doanh; vốn góp ban đầu là nguồn vốn cá nhân do tiết kiệm hoặc vay mượn cá nhân. Thương nhân đơn lẻ theo quan niệm này là một hình thức kinh doanh có kết cấu khác với các hình thức kinh doanh khác như hợp danh hay các công ti[[14]](#footnote-14). Nhưng sử dụng thuật ngữ nào cũng cần phải cân nhắc.

1. Giảng viên Đại học Luật Hà Nội [↑](#footnote-ref-1)
2. Người được xếp hạng giàu thứ tư, thân phụ của “Công tử Bạc Liêu”, ông Trần Trinh Trạch, cũng sở hữu 74 sở điền, với 110.000 hecta đất trồng lúa, gần 100.000 hecta ruộng muối. [↑](#footnote-ref-2)
3. Ông Ngô Tử Hạ đầu tư vào ngành in và trở thành “nhà tư bản ngành in và bất động sản hàng đầu xứ Đông Dương”.. Từ một điền chủ có 18.000 hecta ruộng, ông Trương Văn Bền mở hãng xà bông “Trương Văn Bền và các con”, cho ra đời bánh “xà bông cô Ba”, đánh bại các loại xà bông nhập cảng, thâu tóm thị trường Đông Dương rồi xuất sang Hương Cảng, châu Phi, Tân Đảo… [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong thời kỳ khôi phục kinh tế, 1955-1957, nền kinh tế miền Bắc phát triển ngoạn mục, chủ yếu nhờ vào lực lượng tư nhân: Công nghiệp tư bản tư doanh tăng 230%; cá thể, tiểu chủ, tăng 220,2%. Tư bản tư doanh và tiểu chủ, cá thể tạo ra một lượng sản phẩm chiếm 73,7% tổng giá trị công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp ở miền Bắc.. [↑](#footnote-ref-4)
5. Cũng từ năm 1960, kinh tế tư bản tư nhân trên miền Bắc gần như hoàn toàn biến mất. Hậu duệ của những Bạch Thái Bưởi, Lê Văn Phúc… không còn là những doanh nhân. [↑](#footnote-ref-5)
6. Sau năm 1975, những hãng nổi tiếng như bột giặt Viso hay “Trương Văn Bền và các con” thực hiện quốc hữu hoá hoặc hoạt động dưới dạng “công tư hợp doanh”. [↑](#footnote-ref-6)
7. Nghị định số 27 - HĐBT [↑](#footnote-ref-7)
8. Nghị định số 66 /HĐBT [↑](#footnote-ref-8)
9. Khoản 3, Điều 66 Nghị định 78/2015/NĐ-CP [↑](#footnote-ref-9)
10. <http://www.vietmba.com/threads/wsj-n%C3%B3i-v%E1%BB%81-s%E1%BB%B1-tr%E1%BB%97i-d%E1%BA%ADy-c%E1%BB%A7a-n%E1%BB%81n-kinh-t%E1%BA%BF-xe-m%C3%A1y-vi%E1%BB%87t-nam.4305/> [↑](#footnote-ref-10)
11. Một số ý kiến về “chính thức hóa” hộ kinh doanh có mong muốn đa số hộ kinh doanh hiện nay đăng ký hoạt động lên doanh nghiệp [↑](#footnote-ref-11)
12. Phạm Duy Nghĩa, Giáo trình Luật Thương mại Việt Nam, NXB Đại học Quốc gia 2002 [↑](#footnote-ref-12)
13. Khi Ngân hàng cho hộ kinh doanh vay, mặc dù giấy phép kinh doanh chỉ là 1 cá nhân làm chủ, nhưng để đảm bảo nghĩa vụ, có ngân hàng đã yêu cầu cả hộ gia đình phải ký tên trong giấy tớ vay tiền của hộ kinh doanh [↑](#footnote-ref-13)
14. Ngô Huy Cương, Phân tích pháp luật về Hộ kinh doanh để tìm ra các bất cập, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, 2009 [↑](#footnote-ref-14)